

Phụ lục
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ¹

(Kèm theo công văn số 1058 /BKHCN-SHTT ngày 25 tháng 7 năm 2025
của Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NGHỊ ĐỊNH SỐ 65/2023/NĐ-CP

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Đánh giá việc thi hành các quy định của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP về/lien quan đen:

2.1. Về công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ

Trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương trong công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (SHTT) nói chung và sở hữu công nghiệp (SHCN) nói riêng.

2.2 Về bảo hộ quyền SHCN

Đánh giá việc thi hành các quy định về:

(i) Về xác lập quyền SHCN: Căn cứ xác lập quyền SHCN; quyền ưu tiên; thủ tục đăng ký xác lập quyền SHCN; thủ tục xử lý đơn đăng ký quốc tế (sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu); kiểm soát an ninh đối với sáng chế; văn bằng bảo hộ (sửa đổi, bổ sung; duy trì/gia hạn; chấm dứt/hủy bỏ hiệu lực); sáng chế mật v.v.

(ii) Về chủ sở hữu, nội dung, phạm vi quyền SHCN: Chủ thể, nội dung, phạm vi quyền; sử dụng đối tượng SHCN; bảo mật dữ liệu thử nghiệm nông hóa phẩm; đèn bù cho chủ sở hữu sáng chế vì sự chậm trễ trong việc cấp phép lưu hành được phẩm; quản lý nhà nước đối với việc sử dụng dấu hiệu chỉ nguồn gốc địa lý (xác định đặc sản mang chỉ dẫn địa lý của địa phương, cho phép sử dụng địa danh để đăng ký nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận); thực hiện quyền sở hữu, quyền quản lý đối với chỉ dẫn địa lý v.v.

(iii) Về chuyển giao quyền SHCN: Chuyển giao quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc (thủ tục xử lý, tiền đèn bù...); đăng ký hợp đồng chuyển giao quyền SHCN v.v.

¹ Thời gian báo cáo và thu thập số liệu: Từ ngày Nghị định số 65/2023/NĐ-CP có hiệu lực (23/8/2023) cho đến hết tháng 4/2025.

(iv) Về sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước

- Đánh giá việc thi hành các quy định về: Quyền đăng ký, nghĩa vụ thông báo, đăng ký, giao quyền đăng ký; việc khai thác, bảo vệ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước v.v.

- Cung cấp thông tin cụ thể về việc triển khai các quy định này trong thực tế theo mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Đề cương báo cáo.²

2.3. Về bảo vệ quyền SHCN, quyền đối với giống cây trồng

Đánh giá việc thi hành các quy định về:

- Xác định hành vi, tính chất, mức độ xâm phạm quyền SHCN, quyền đối với giống cây trồng; xác định thiệt hại; giải quyết yêu cầu xử lý hành vi xâm phạm; xác định giá trị hàng hóa xâm phạm; biện pháp xử lý hàng hóa xâm phạm;

- Kiểm soát hàng hóa xuất nhập khẩu liên quan đến SHCN, quyền đối với giống cây trồng; đánh giá các quy định về thủ tục chủ động tạm dừng làm thủ tục hải quan và cung cấp số liệu về các vụ việc chủ động tạm dừng làm thủ tục hải quan.

2.4. Về các hoạt động hỗ trợ bồi trợ về SHTT

Đánh giá việc thi hành các quy định về:

- Đại diện SHCN: Kiểm tra nghiệp vụ đại diện SHCN; cấp/thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện SHCN; ghi nhận/xóa tên đại diện SHCN v.v.

- Giám định SHCN: Quyền, nghĩa vụ của các tổ chức giám định, giám định viên; thực hiện hoạt động giám định; kiểm tra nghiệp vụ giám định SHCN v.v.

- Giám định quyền đối với giống cây trồng: Quyền, nghĩa vụ của các tổ chức giám định, giám định viên; thực hiện hoạt động giám định; kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng v.v.

- Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho hoạt động SHCN; thông tin SHCN v.v.

3. Đánh giá chung về kết quả thi hành Nghị định; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

3.1. Đánh giá chung về kết quả thi hành Nghị định

3.2. Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Nghị định

² Báo cáo đối với các sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước được áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao kể từ ngày 01/01/2023.

- Về công tác tổ chức triển khai thi hành Nghị định;
- Về các quy định của Nghị định;
- Về các vấn đề khác.

3.3. Nguyên nhân của các khó khăn, vướng mắc

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Nghị định số 65/2023/NĐ-CP

Đề nghị nêu cụ thể các điều khoản cần sửa đổi, bổ sung; trường hợp đề xuất, kiến nghị các vấn đề mới cần đưa vào Nghị định, đề nghị nêu rõ sự cần thiết và đề xuất nội dung cụ thể.

2. Về các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong các văn bản quy phạm pháp luật khác để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với quy định của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP

3. Về các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về SHTT (bao gồm cả cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức)

4. Về các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng

5. Các đề xuất, kiến nghị khác (đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương) v.v.

Phụ lục

Thống kê về sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước

TT		Số đơn	Kết quả khai thác thương mại	Kết quả bảo vệ quyền	Thu lao đã trả cho tác giả	Tiền thanh toán cho người môi giới	Tiền đầu tư cho KH&CN từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu được từ việc sử dụng, chuyển giao, góp vốn...
1	Sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí đã được đơn vị chủ trì nộp đơn đăng ký xác lập quyền	Ví dụ: 1-2024-12345	Ví dụ: - đã ứng dụng tại đơn vị chủ trì, lợi nhuận trước thuế thu được do ứng dụng là 01 tỉ VNĐ - đã chuyển giao quyền sử dụng 01 lần, giá trị hợp đồng chuyển giao là 01 tỉ VNĐ	Ví dụ: - đã nộp 01 đơn yêu cầu xử lý xâm phạm quyền tại Thanh tra Sở KH&CN tỉnh X, kết quả xử lý: ...	Ví dụ: - Tháng 3/2025 trả 150 triệu VNĐ (15% lợi nhuận trước thuế) - Tháng 5/2025 trả 200 triệu VNĐ (20% tiền chuyển giao quyền sử dụng)		
2	Sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí đã thực hiện thủ tục giao quyền đăng ký cho tổ chức cá nhân khác	Ví dụ: 1-2024-22345					